

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 59/2018/HS-ST

Ngày: 25-10-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Ông Nguyễn Duy Cừ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn Đ, sinh ngày 08/04/1996 tại xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 23/6/2018 đến ngày 26/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đặng Đình H; sinh ngày: 24/07/1994 tại xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm S, xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình D và bà Trần Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 23/6/2018 đến ngày 26/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1990; trú tại: phường G, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Ông Nguyễn Trọng V, sinh năm 1957; trú tại: Phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 22/06/2017, sau khi cùng nhau đi xem đá bóng trên truyền hình ở xóm S, xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Hồ Văn Đ rủ Đặng Đình H góp mỗi người số tiền 250.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng thì H đồng ý. Do không có tiền nên Đặng Đình H vay Hồ Văn Đ số tiền 250.000 đồng để góp đủ số tiền 500.000 đồng đi mua ma túy. Đ đồng ý cho H mượn rồi sử dụng điện thoại Nokia 105 màu đen có số thuê bao 0913440983 của mình gọi đến số thuê bao 0918189797 của một người đàn ông ở thành phố H (Đ không rõ tên tuổi, địa chỉ của người này) để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và được người này đồng ý và hẹn đến thành phố H giao ma túy. Hồ Văn Đ và Đặng Đình H đi bộ ra đường xin đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết vào đến thành phố H. Khi đến thành phố H, Hồ Văn Đ tiếp tục gọi điện thoại cho người bán ma túy và được người đó hẹn đến ngã tư giao nhau giữa đường P và đường D thuộc phường H, thành phố H. Tại đây, Đ và H gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, biết là người bán ma túy, Đ đưa cho người bán ma túy số tiền 500.000 đồng và được chỉ dẫn là ma túy đá được cất giấu trong bao thuốc ở cổng trường tiểu học B, thành phố H. Đ và H đi đến cổng trường tiểu học B thì lấy được 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa 01 túi ni lông đựng ma túy đá. Đ cầm số ma túy trên tay rồi cùng H đi về thì bị tổ tuần tra Công an phường B, thành phố H phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Về vật chứng: Thu giữ tại Hồ Văn Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 0,2545 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,2258 gam Methamphetamine) và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSTPHT ngày 26/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hồ Văn Đ và Đặng Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Văn Đ từ 12 đến 18 tháng tù; Đặng Đình H từ 12 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn Đ và Đặng Đình H không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; những người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 23 giờ ngày 22/06/2018, tại cổng trường tiểu học B ở số 02 đường V thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Hồ Văn Đ và Đặng Đình H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2545 gam Methamphetamine thì bị lực lượng Công an phường B, thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt vì các bị cáo không có tiền tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo “*Thành khẩn khai báo*” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 0,2545 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,2258 gam Methamphetamine) và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen bị cáo Hồ Văn Đ sử dụng để gọi điện mua ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 0,2258 gam Methamphetamine; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Trong vụ án này, Hồ Văn Đ và Đặng Đình H khai mua ma túy của một người đàn ông có số thuê bao điện thoại 0918189797. Theo kết quả tra cứu thông tin tại Trung tâm dịch vụ viễn thông VNPT H thì chủ thuê bao số điện thoại trên là của anh

Nguyễn Tuấn V (sinh năm 1990, trú tại phường G, thành phố H). Qua lời khai của anh V thì có sử dụng số thẻ bao trên từ năm 2012 đến năm 2016 bị mất điện thoại di động kèm theo thẻ sim nên từ đó không còn sử dụng số thuê bao trên và cũng không có hành vi mua bán chất ma túy. Các bị cáo đều khai không rõ đặc điểm người bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành nhận dạng nhưng Đ và H đều xác định V không phải là người bán ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sau là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Hồ Văn Đ và Đặng Đình H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: **Hồ Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 23/6/2018 đến ngày 26/6/2018.

- Xử phạt: **Đặng Đình H 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 23/6/2018 đến ngày 26/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 46; a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2258 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen của Hồ Văn Đ.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 15 giờ, ngày 27/9/2018 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Hồ Văn Đ, Đặng Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Tp H;
- THADS TP H;
- Công an Tp H;
- THAPT;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Thư